





### Mặt điều khiển của máy

#### Đo mức âm tương đương liên tục:

- Ấn POWER để bật máy.
- Dùng nút FREQ WEIGHT, chọn "A". (Trọng số A). Tương tự với trọng số C và Z.
- Dùng nút TIME WEIGHT, chọn F (Nhanh).
- Dùng các nút LEVEL  $\Delta, \nabla$  để chọn giới hạn đo, nếu tần số âm lớn hơn hoặc thấp hơn (OVER hoặc UNDER) thì thay đổi giới hạn đo cho phù hợp.
- Chọn MENU trên màn hình
- Dùng các nút  $\Delta \nabla \leftarrow \rightarrow$  để chọn chế độ "Measurement" và ấn ENT
- Dùng các nút  $\Delta \nabla$  để chọn chế độ "Measurement Time" và ấn ENT.
- Dùng các nút  $\Delta \nabla$  để đặt thời gian đo và đơn vị (thường chọn 10m) rồi ấn ENT.
- Chọn MENU trên màn hình, dùng các nút  $\Delta \nabla$  chọn "Display"
- Sử dụng nút  $\Delta \nabla$  chọn "Leq" và ấn ENT.  $\Delta \nabla \leftarrow \rightarrow$
- Sử dụng nút  $\Delta \nabla$  chọn ON và ấn ENT.
- Ấn START/STOP để quay màn hình về lại chế độ đo.

Thực hiện việc đo bằng cách đưa đầu dò tới khu vực cần đo âm thanh rồi ấn START/STOP. Quá trình đo được thực hiện tự động trong khoảng thời gian đo đã chọn. Hết thời gian trên, để tiếp tục lại ấn START/STOP. Nếu tần số nhỏ hơn hay lớn hơn thang đo thì cần phải đặt lại giới hạn đo ở bước trên.

- Sử dụng phím PAUSE/CONT để kiểm soát quá trình đo.
- Khi kết thúc quá trình đo ấn MODE để chuyển đổi hiển thị. Giá trị  $L_{Aeq}$  được hiển thị.

Tài liệu số: SP5/TI/29	Số Phát hành: 3	Ngày: 08/02/2022	Trang: 2/4
---------------------------	--------------------	---------------------	---------------



**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY ĐO, PHÂN TÍCH MỨC ÂM THANH**  
**SOUND LEVEL METER NA-28**

Nếu kết quả không hiển thị, kiểm tra lại xem Leq đã đặt ON chưa. Nếu không kiểm tra lại giới hạn tần số đặt ở trên.

**Tiêu chuẩn TCVN 3985:1999 - Mức âm cho phép tại các vị trí làm việc.**

TT	Vị trí lao động	L <sub>Aeq</sub> (dBA) ≤	Mức âm dB ở các dải ốc ta với tần số trung bình nhân (Hz) không vượt quá (dB)							
			63	125	250	500	1000	2000	4000	8000
1	Chỗ làm việc của công nhân, vùng có công nhân làm việc trong các phân xưởng và trong nhà máy	85	99	92	86	83	80	78	76	74
2	Buồng theo dõi và điều khiển từ xa không có thông tin bằng điện thoại, các phòng thí nghiệm, thực nghiệm các phòng thiết bị máy tính có nguồn ồn.	80	94	87	82	78	75	73	71	70
3	Buồng theo dõi và điều khiển từ xa có thông tin bằng điện thoại, phòng điều phối, phòng lắp máy chính xác, đánh máy chữ.	70	87	79	72	68	65	63	61	59
4	Các phòng chức năng, hành chính, kế toán, kế hoạch, thống kê.	65	83	74	68	63	60	57	55	54
5	Các phòng lao động trí óc, nghiên cứu thiết kế, thống kê, lập chương trình máy tính, phòng thí nghiệm lý thuyết và xử lý số liệu thực nghiệm	55	75	66	59	54	50	47	45	43

**Tiêu chuẩn TCVN 5949:1995 Tiếng ồn khu vực công cộng và dân sự - Mức ồn tối đa cho phép.**

Tính theo mức tương đương và so sánh với bảng dưới đây

TT	Khu vực	Thời gian		
		6h ÷ 18h	18h ÷ 22h	22h ÷ 6h
1	Khu vực cần đặc biệt yên tĩnh: Bệnh viện, thư viện, nhà trẻ,	50 dBA	45 dBA	40 dBA

Tài liệu số: SP5/TI/29	Số Phát hành: 3	Ngày: 08/02/2022	Trang: 3/4
---------------------------	--------------------	---------------------	---------------



## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY ĐO, PHÂN TÍCH MỨC ÂM THANH SOUND LEVEL METER NA-28

	trường học, nhà điều dưỡng.			
2	Khu dân cư: Khách sạn, nhà ở, cơ quan hành chính.	60 dBA	55 dBA	45 dBA
3	Khu thương mại, dịch vụ.	70 dBA	70 dBA	50 dBA
4	Khu sản xuất nằm xen kẽ khu dân cư.	75 dBA	70 dBA	50 dBA

### III. BẢO DƯỠNG MÁY

1. Nếu không sử dụng một thời gian dài.
  - Tháo Pin ra khỏi máy cất giữ ở nơi khô ráo.
  - Sau thời gian theo lịch bảo dưỡng định kỳ, xem xét tình trạng bên ngoài của máy. Nếu máy bị ẩm ướt thì phải sấy ở nhiệt độ thích hợp.
2. Sau khi sử dụng ở ngoài hiện trường về.
  - Tháo Pin ra khỏi hộp.
  - Vệ sinh sạch sẽ các vết bẩn như bụi, dầu mỡ.
  - Sấy máy ở nhiệt độ thích hợp (nếu thấy bị ẩm).
  - Cất giữ ở nơi khô ráo.

Tài liệu số: SP5/TI/29	Số Phát hành: 3	Ngày: 08/02/2022	Trang: 4/4
---------------------------	--------------------	---------------------	---------------